

Bản án số: 15/2022/HS- ST

Ngày: 29 - 3 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Xuân Sang
2. Bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại điểm cầu Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương và điểm cầu Công an huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2022/HSST ngày 17 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022; đối với bị cáo:

Trần Đức T, sinh năm 1988 tại huyện T, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn Q, xã C, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn P và bà Đặng Thị H; có vợ là Dương Thị T1 và 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Bản án số 38/2008/STHS ngày 25/11/2008 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, xử phạt Trần Đức T 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/10/2009.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/12/2021, chuyển tạm giam từ ngày 27/12/2021 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Dương Thị T1, sinh năm 1990; Địa chỉ: thôn Q, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt

- Người làm chứng:

1. Anh Kiều Văn D, sinh năm 1991. Vắng mặt.
2. Anh Nguyễn Quý T2, sinh năm 1994. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đức T nghiện chất ma túy. Khoảng 14 giờ ngày 21/12/2021 Trần Đức T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Hon da, loại Wave , màu sơn đen, BKS: 34B2- 769.xx từ nhà của mình đến khu vực phố Q, xã N, huyện T mục đích tìm

mua ma túy về sử dụng. Tại đây T gặp một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ, mua được 01 gói ma túy với giá 2.000.000 đồng, có đặc điểm được gói bằng túi nilon KT (2x 10)cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. Sau khi mua được ma túy, T cầm gói ma túy trên tay phải rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày khi T đang dừng xe tại khu vực ven đường 391, đối diện công ty TNHH B thuộc thôn V, xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương thì bị tổ công tác phòng PC04 - Công an tỉnh Hải Dương kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ trên tay phải T, đang cầm 01 túi nilon, KT (2x10)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da, loại Wave, màu sơn đen, BKS: 34B2- 769.xx (Bút lục số: 01-02, 03- 06; 48- 61; 68- 75; 76- 82).

Tại Kết luận giám định số 65 ngày 22/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Trần Đức T gửi đến giám định có khối lượng là 5,219 gam là ma túy loại Methamphetamine (Bút lục số: 10).

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSTK, ngày 15 /3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố Trần Đức T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình công nhận quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ là đúng, bị cáo xác định đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như đã nêu trên và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm g khoản 2 của Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS. Tuyên bố bị cáo Trần Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép ma túy”, xử phạt bị cáo Trần Đức T từ 05 (năm) năm 03 tháng đến 05 (năm) năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21/12/2021; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 5,087 gam Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định được đựng trong bì thư niêm phong bên trái ghi Công an tỉnh Hải Dương, số 65/KLGD-PC09, phía dưới bên phải ghi "Kính gửi: Cơ quan CSĐT CAT Hải Dương; Trả lại bị cáo Trần Đức T 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da, loại Wave, màu sơn đen, BKS: 34B2- 769.xx, do vợ bị cáo là chị Dương Thị T1 nhận và 01 thẻ căn cước công dân số 030088012xxx mang tên Trần Đức T; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của

cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến và người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 21/12/2021 tại khu vực ven đường 391, đối diện Công ty TNHH B thuộc thôn V, xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương. Trần Đức T có hành vi cất giấu trái phép trong tay phải 5,219 (năm phẩy hai trăm mười chín) gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng, thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật song vẫn cố ý thực hiện tàng trữ 5,219 gam là ma túy loại Methamphetamine để sử dụng, nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS. Do đó cáo trạng của VKSND huyện Tứ Kỳ truy tố đối với bị cáo T là có căn cứ, đúng người, đúng tội đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, nên cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên bị cáo đã từng bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản, mặc dù đã chấp hành xong hình phạt nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, HĐXX cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bị nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 5,087 gam Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định được đựng trong bì thư niêm phong bên trái ghi Công an tỉnh Hải Dương, số 65/KLGD-PC09, phía dưới bên phải ghi "Kính gửi: Cơ quan CSĐT CAT Hải Dương; Trả lại bị cáo Trần Đức T 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da, loại Wave, màu sơn đen, BKS: 34B2- 769.xx, do vợ bị cáo là chị Dương Thị T1 nhận và 01 thẻ căn cước công dân số 030088012xxx mang tên Trần Đức T.

[8] Trong vụ án, người đàn ông bán ma túy cho T, tại giai đoạn điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý. Sau này nếu có căn cứ sẽ được giải quyết trong vụ án khác.

[9] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của BLHS;

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đức T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Trần Đức T 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 21/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS;

- Tịch thu tiêu hủy 5,087 gam Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định được đựng trong bì thư niêm phong bên trái ghi Công an tỉnh Hải Dương, số 65/KLGD-PC09, phía dưới bên phải ghi "Kính gửi: Cơ quan CSĐT CAT Hải Dương;

- Trả lại bị cáo Trần Đức T 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da, loại Wave , màu sơn đen, BKS: 34B2- 769.xx, do vợ bị cáo là chị Dương Thị T1 nhận và 01 thẻ căn cước công dân số 030088012xxx mang tên Trần Đức T.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 28/ 3/2022).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án. Bị cáo Trần Đức T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm ngày), kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/3/2022./. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về các vấn đề có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan T.H.A. HS - Công an huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục THADS huyện Tứ Kỳ;
- Hồ sơ nghiệp vụ- Công an huyện Tứ Kỳ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Thành

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Xuân Sang Nguyễn Thị Hồng

Nguyễn Xuân Thành